

UBND TỈNH BẮC GIANG  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *Mb* /SGD&ĐT- GDTrH  
V/v: Tổ chức thi và cấp Giấy chứng  
nhận Nghề phổ thông

Bắc Giang, ngày 11 tháng 2 năm 2009

- Kính gửi: - Trưởng phòng GD&ĐT các huyện, thành phố;  
- Hiệu trưởng các trường THPT;  
- Giám đốc TTGDTX-DN, TTGDTX tỉnh, TTGDKTTH-HN.

Căn cứ công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thi và cấp Giấy chứng nhận nghề phổ thông; từ năm học 2008-2009 việc dạy Nghề PT của THCS chỉ tổ chức ở lớp 8 và THPT, Bổ túc THPT chỉ tổ chức ở lớp 11, vì vậy Sở GD&ĐT thống nhất một số nội dung như sau:

**1. Đối tượng học Nghề PT:** Là học sinh lớp 8 THCS, lớp 11 THPT, Bổ túc THPT và học sinh học tại các cơ sở dạy nghề có học văn hóa theo chương trình Bổ túc THPT (gọi chung là cơ sở giáo dục).

**2. Chương trình:** Học theo chương trình Nghề PT 70 tiết đối với THCS, 105 tiết đối với THPT, Bổ túc THPT (Sở đã ban hành năm học 2008-2009) và chương trình dạy nghề tại các cơ sở dạy nghề tương đương, do Sở GD&ĐT trực tiếp kiểm tra và ghi nhận.

**3. Thời gian học:** Tổ chức học theo khung biên chế năm học.

**4. Tổ chức thi và cấp giấy chứng nhận Nghề PT**

**4.1. Phòng GD&ĐT, trường THPT, TT GDTX-DN và các cơ sở dạy nghề**

Sau khi hoàn thành chương trình dạy nghề PT, các cơ sở giáo dục có công văn đề nghị Sở GD&ĐT cho thi Nghề PT (trước khi thi 15 ngày) bao gồm:

- Số lượng học sinh (theo từng nghề).
- Số nghề dạy cho học sinh.
- Thời gian học.
- Ngày thi.
- Danh sách thí sinh (theo phòng thi).

- Danh sách hội đồng coi và chấm thi (Chủ tịch hội đồng thi Nghề PT do Giám đốc trung tâm hoặc Hiệu trưởng trường THPT; số thành viên tham gia Hội đồng thi phải đảm bảo tỷ lệ 2,2 - 2,5 giáo viên/phòng thi, trong đó có từ 1-2 thanh tra thi và có ít nhất 1/3 thành viên từ cơ sở giáo dục khác đến).

Trong vòng 15 ngày sau khi kết thúc việc coi và chấm thi Nghề PT, các đơn vị nộp kết quả thi (theo mẫu số 1) và danh sách đỗ (theo mẫu số 2) của học sinh thi Nghề PT và gửi về Sở GD&ĐT để duyệt.

#### **4.2. Sở GD&ĐT**

- Kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ dạy và thi Nghề PT của các đơn vị.

- Ra quyết định thành lập hội đồng thi Nghề PT cho học sinh THCS, THPT đã học Nghề PT tại trường, trung tâm GDTX-DN và các cơ sở dạy nghề.

- Cấp Giấy chứng nhận cho những học sinh đỗ Nghề PT.

#### **4.3. Trung tâm Giáo dục kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp tỉnh**

Sở GD&ĐT giao cho Trung tâm GDKTTH-HN tỉnh kiểm tra kết quả thực hiện nhiệm vụ dạy và thi Nghề PT của các cơ sở giáo dục, đề xuất phương án giải quyết những tồn tại, hạn chế sau mỗi kỳ kiểm tra.

#### **4.4. Một số quy định khác**

- Kết quả học tập của HS học nghề PT phải được đánh giá đúng, đối với các trường THPT kết quả ghi vào Sổ gọi tên-ghi điểm và học bạ theo quy định (phần các môn tự chọn). Các trung tâm và cơ sở dạy nghề lập phiếu ghi điểm Nghề PT cho học sinh theo mẫu (mẫu số 3).

- Thời gian tổ chức thi và cấp Giấy chứng nhận Nghề PT vào kỳ nghỉ hè sau khi kết thúc năm học.

- Giấy chứng nhận Nghề PT của học sinh được cấp ở cấp học nào thì được bảo lưu trong cấp học đó để hưởng chế độ cộng điểm khuyến khích trong các kỳ thi theo quy định hiện hành.

- Lưu toàn bộ hồ sơ Nghề PT theo quy định lưu trữ hiện hành.

#### **5. Kinh phí cho thi Nghề phổ thông:** Sở GD&ĐT có công văn hướng dẫn riêng.

Sở GD&ĐT yêu cầu các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc chương trình Nghề PT, tổ chức thanh tra, kiểm tra đánh giá chặt chẽ để đảm bảo chất lượng công tác dạy học và thi Nghề PT.

Kèm theo văn bản này là công văn số 10945/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 11 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn thi và cấp Giấy chứng nhận nghề phổ thông thực hiện từ năm học 2008-2009.

Trong quá trình thực hiện, có vướng mắc liên hệ với Phòng GDTrH để giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

Bản điện tử:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT (chỉ đạo);
- Phòng KH-TC, GDCN-GDTX;
- Lưu: VT, phòng GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Ngô Thanh Sơn**

## MẪU SỐ 1

### 1. Trang bìa

<b>SỞ GD&amp;ĐT BẮC GIANG</b> <b>HỘI ĐỒNG THI NGHỀ PHỔ THÔNG.....</b> <b>Khóa thi ngày....tháng...năm...</b>
<b>BẢNG GHI TÊN GHI ĐIỂM</b>
<b>KỶ THI NGHỀ PHỔ THÔNG</b> <b>TRƯỜNG.....</b>
Năm học .....

### 2. Trang 1

Hội đồng thi.....

### BÁO CÁO KẾT QUẢ THI NGHỀ PHỔ THÔNG

Khóa thi ngày....tháng...năm... .

Năm học 20.....- 20.....

TT	Nghề	Số lượng				Xếp loại đỗ						Ghi chú
		ĐKDT	DT	Đỗ		Giỏi		Khá		TB		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1												
2												
...												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày ...tháng.....năm.....

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI

(kí tên, đóng dấu)

**1. Trang 2 (và các trang tiếp theo)**

**BẢNG GHI TÊN GHI ĐIỂM**

Hội đồng thi.....

Trường .....

Phòng ....

Khóa thi ngày....tháng...năm... .

Năm học 20.....- 20.....

TT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghề	HS lớp	Tổng kết NPT (cả năm)	Điểm bài thi			Kết quả			Ghi chú
								LT	TH	TB	Đ	H	XL	
1	1													
2	2													
3	3													
4	4													
5	5													
6	6													
.														
.														
.														

**HỘI ĐỒNG THI XÁC NHẬN**

Số dự thi:.....( bằng chữ)

Đỗ:.....(Giỏi:.;Khá:....;TB:....)

Ngày... tháng ...năm....

(Chủ tịch HĐ kí, ghi rõ họ, tên)

**SỞ GD-ĐT XÉT DUYỆT**

Số thí sinhĐỗ:.....(Giỏi:.;Khá:....;TB:....)

Ngày... tháng ...năm....

**GIÁM ĐỐC**

**Ghi chú:**

- Lập danh sách thi theo nghề, từng phòng thi, hết nghề này tiếp tục đến nghề khác, xếp theo vần (trong một nghề), SBD liên tục từ 1 đến SBD cuối cùng.

- Danh sách thi nghề: Đóng 02 quyển.

- Phần: HỘI ĐỒNG THI XÁC NHẬN, SỞ GD-ĐT XÉT DUYỆT theo phòng thi.

## MẪU SỐ 2

### 1. Trang bìa

<b>SỞ GD&amp;ĐT BẮC GIANG</b> <b>HỘI ĐỒNG THI NGHỀ PHỔ THÔNG.....</b> <b>Khóa thi ngày....tháng...năm...</b>
<b>DANH SÁCH ĐỒ NGHỀ PHỔ THÔNG</b>
<b>TRƯỜNG.....</b>
<b>Năm học .....</b>

### 2. Trang 1

Hội đồng thi..... **TỔNG HỢP KẾT QUẢ THI NGHỀ PHỔ THÔNG**  
Khóa thi ngày....tháng...năm... . **Năm học 20.....- 20.....**

TT	Nghề	Số lượng				Xếp loại đồ						Ghi chú
		ĐKDT	DT	Đồ		Giỏi		Khá		TB		
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	
1												
2												
...												
Tổng cộng												

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày ...tháng.....năm.....  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI**  
(kí tên, đóng dấu)

**3.Trang 3** (và các trang tiếp theo)

## DANH SÁCH ĐỒ NGHỀ PHỔ THÔNG

Hội đồng thi.....

Trường .....

Khóa thi ngày....tháng...năm... .

Năm học 20.....- 20.....

TT	SB D	Số chứng chỉ	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghề	HS lớp	Tổng kết NPT (cả năm)	Điểm bài thi					Kết quả
									LT	TH	TB	Đ	XL	
1	1													
2	2													
3	3													
4	4													
5	5													
6	6													
.														
.														
.														

**HỘI ĐỒNG THI XÁC NHẬN**

Số dự thi:.....( bằng chữ)

Đồ:.....(Giỏi:..;Khá:....;TB:.....)

Ngày... tháng ...năm....

(Chủ tịch HĐ kí, ghi rõ họ, tên)

**SỞ GD-ĐT XÉT DUYỆT**

Số thí sinhĐồ:.....(Giỏi:..;Khá:....;TB:.....)

Ngày... tháng ...năm....

**GIÁM ĐỐC**

**Ghi chú:**

- Lập danh sách đồ theo nghề, hết nghề này tiếp tục đến nghề khác, xếp theo vân (trong một nghề), SBD liên tục từ đầu đến cuối (Lãnh đạo Sở chỉ duyệt một lần).

- Phần: HỘI ĐỒNG THI XÁC NHẬN, SỞ GD-ĐT XÉT DUYỆT một lần ở cuối cùng của danh sách đồ Nghề PT.

- Danh sách đồ nghề: Đóng 02 quyển.

# MẪU SỐ 3

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC GIANG  
CƠ SỞ DẠY NGHỀ PT:.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## PHIẾU GHI ĐIỂM VÀ NHẬN XÉT KẾT QUẢ HỌC NGHỀ PHỔ THÔNG

(Kèm theo công văn số 10945/BGD&ĐT-GDTrH ngày 27/11/2008 của BGDĐT về hướng dẫn thi và cấp Giấy chứng nhận NPT, dùng để theo dõi quá trình học nghề PT của HS và bàn giao kết quả về trường THCS / THPT)

Họ và tên học sinh:.....

HS trường THPT (THCS).....Lớp.....

Học nghề phổ thông:.....Năm học 200 - 200

1. Điểm đạt được trong quá trình học tập (Ghi số lượng điểm theo quy định của quy chế)

Điểm kiểm tra lý thuyết	Điểm kiểm tra thực hành
Ngày KT:.....Điểm:.....Hệ số:.....	Ngày KT:.....Điểm:.....Hệ số:.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....
.....	.....

2. Điểm tổng kết sau khi hoàn thành chương trình NPT:.....  
(Bằng chữ:.....)

3. Nhận xét của giáo viên phụ trách lớp nghề PT (về tinh thần, thái độ và năng lực học tập)  
.....  
.....  
.....

Ngày.....tháng.....năm 200...  
Ký và ghi rõ họ tên

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO CƠ SỞ DẠY NPT

Ngày.....tháng.....năm 200...  
Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu